

LỊCH GIẢNG KHOA ĐIỀU DƯỠNG - KTYH - TUẦN 03 - HKII

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14C															
1	Tiếng Anh	2-2	ĐTTVAN			P5	1-3 (TH5)					P.5	1-3 (TH6)		
2	Chính trị	5-0	GVMOI												
3	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 1)	1-1	PTPHIEN					PKB2	1-3 (TH9)						
4	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 2)	1-1	PTPHIEN					PKB2	5-7 (TH9)						
5	Giao tiếp - GDSK trong TH ĐD	1-1	LTKDIEM			P3	5-7 (B8)					P3	5-7 (B9)		
6	Giáo dục thể chất	0-2	NÔNGUYEN	Sân trường	1-4										
7	Điều dưỡng cơ sở I	1-1	LHATHI												
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14D															
1	Tiếng Anh	2-2	ĐTTVAN	P.5	5-7 (TH5)			P.5	5-7 (TH6)						
2	Chính trị	5-0	GVMOI												
3	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 1)	1-1	NTANH			PKB2	1-3 (TH8)					PMP	1-3 (TH9)		
4	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 2)	1-1	NTANH	PMP	1-3 (TH8)			PMP	1-3 (TH9)						
5	Giao tiếp - GDSK trong TH ĐD	1-1	VĐTRAM											P.3	1-3 (B6)
6	Giáo dục thể chất	0-2	NÔNGUYEN			Sân trường	5-8								
7	Điều dưỡng cơ sở I	1-1	NTHLAM												
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13A															
1	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 1)	2-1	LTHONG	PKB1	1-3 (TH4)			PCB	5-7 (TH5)						
2	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 2)	2-1	LTHONG			PCB	1-3 (TH4)					PKB1	1-3 (TH5)		
3	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 1)	2-2	NNMDUNG											PCB	1-3 (TH3)
4	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 2)	2-2	NNMDUNG					PMP	5-7 (TH3)						
5	CSSK PNBMGĐ	2-1	PTPHIEN	PTH2	5-8 (B4)	PTH2	5-8 (B5)								
6	Tiếng Anh (Học lại ghép 14B)	2-2	ĐTTVAN									P.5	5-8		

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13B															
1	CSSK Người lớn 2 (Nhóm1)	2-1	TTTAN	PKB2	1-3 (TH5)									PMP	1-3 (TH6)
2	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 2)	2-1	TTTAN	PCB	5-7 (TH5)	PMP	5-7 (TH6)								
3	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 1)	2-2	NMMDUNG									PKB1	5-7 (TH3)		
4	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 2)	2-2	LHATHI									PCB	1-3 (TH3)		
5	CSSK PNBMGĐ (Ghép 13C)	2-1	LTKDIEM			P2	1-3 (B3)							P2	5-7 (B4)
6	Tiếng Anh (Học lại ghép 14D)	2-2	ĐTTVAN					P.5	5-7						
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13C															
1	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 1)	2-1	NTHLAM			PCB	5-7 (TH6)					PKB2	1-3 (TH7)		
2	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 2)	2-1	NTHLAM	PMP	5-7 (TH6)									PKB1	1-3 (TH7)
3	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 1)	2-2	LHATHI					PKB1	1-3 (TH3)						
4	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 2)	2-2	LHATHI									PKB2	5-7 (TH3)		
5	CSSK PNBMGĐ (Ghép 13B)	2-1	LTKDIEM			P2	1-3 (B3)							P2	5-7 (B4)
6	Tiếng Anh (Học lại ghép 14B)	2-2	ĐTTVAN	P.5	1-3										
7	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Học lại ghép 14C N2)	1-1	PTPHIEN					PKB2	5-7 (TH9)						
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12A															
1	CSNBHSTC và chống độc (Ghép 12B)	2-0	DTNGUYET												
2	Quản lý điều dưỡng	0-1	VDTRAM												
3	Điều Dưỡng cộng đồng	0-1	ĐTNGUYET												
4	Điều dưỡng PHCN (Môn tự chọn)	2-0	LTHONG												
5	Nghiên cứu điều dưỡng	0-1.5	NVTOI												
6	Thực tế cộng đồng	0-2	HDONG	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8		

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12B

1	CSNBHSTC và chống độc (Ghép 12A)	2-0	ĐTNGUYET											
2	Quản lý điều dưỡng	0-1	LTKDIEM											
3	Điều Dưỡng cộng đồng	0-1	LTKDIEM											
4	Điều dưỡng PHCN (Ghép 12A)	2-0	LTHONG											
5	Nghiên cứu điều dưỡng	0-1.5	NVTOI											
6	Thực tế cộng đồng	0-2	HĐONG	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 11 (HỌC LẠI)

1	CSNL 2 (GHÉP N1 13C)	2-1	NTHLAM			PCB	5-7 (TH6)					PKB2	1-3 (TH7)		
---	-----------------------	-----	--------	--	--	-----	--------------	--	--	--	--	------	--------------	--	--

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 5

1	Tiếng Anh	2-1	CÔ TIÊN									PTH2	5-7 (TH6)		
2	KSNK và ATNB - Điều dưỡng cơ bản và Cấp cứu ban đầu	1.5-1.5	VTNGOC												
3	Tin học	1-2	PHLOC NTKTHAO			P8	9-11 (B6)	P8	5-7 (B7)						
4	GPSL Bệnh học 2 - Dược lý (Ghép Dược 10A)	2-1	HPTPHUNG			P6	5 - 8 LT3								
5	Quá trình phát triển con người	2-0	LCQANH	PTH3	1-4 (B2)							PTH3	1-4 (B3)		

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 4

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 3														
1	PHCN dựa vào Cộng đồng	1-1	LTHONG					PTH1	5-7 (B3)			PTH2	1-3 (B4)	
2	VLTL-PHCN CNBCCC & DCTG	1-1	LCQANH			PTH3	1-3 (TH2)					PTH3	5-7 (TH3)	
3	Thực tập BV 3	0-4	HDONG											
4	Thực tế tốt nghiệp	0-6	HDONG											
LỚP CAO ĐẲNG XN 3														
1	Thực hành xét nghiệm 2	0-6	NTTKIET TNKHOI	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	BV	1-8	
2	Hóa sinh nâng cao (Môn tự chọn)	0-3	NTTKIET											
LỚP CAO ĐẲNG XN 4														
1	Pháp luật (Ghép Dược 9C)	2-0	TLQTRINH			P9	5 - 8 LT5	HT2	5 - 8 LT6					
2	Huyết học tế bào	1.5-1	NTTKIET			PTHXN	1-3 (TH5)					PTHXN	1-3 (TH6)	
3	Vì sinh y học 2	3-0	TNKHOI											
4	Hóa sinh	3-1	NTTKIET	PTHXN	1-4 (B4)			PTHXN	1-4 (B5)					
5	Kí sinh trùng 1	1-1	TNKHOI	PTHXN	5-8 (B3)							PTHXN	5-7 (B4)	
6	KTXN chất độc	3-0	TNKHOI											
7	Đảm bảo và KT chất lượng XN	1-1	NTTKIET											
LỚP CAO ĐẲNG XN5														
1	Tiếng Anh (Ghép PHCN5)	2-2	CÔ TIÊN									PTH2	5-7 (TH6)	
2	Tin học	1-2	NTKTHAO PHLOC			P8	9-11 (B6)	P8	5-7 (B7)					
3	GPSL Bệnh học 2 - Dược lý (Ghép PHCN5)	2-1	HPTPHUNG			P6	5 - 8 LT3							
4	Hóa phân tích (Ghép Dược 10A)	1-2	TPNPHUONG	P4	5 - 8 (B3)									
5	Điều dưỡng cơ bản và CCBĐ	1-2	VDTRAM											

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tới